

CHỈ THỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Về việc thực hiện thu và sử dụng chi phí thẩm tra phê duyệt quy hoạch.

Căn cứ Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ.

Theo đề nghị của Kiến trúc sư trưởng thành phố tại Tờ trình số 11878/KTST-QH ngày 14/12/2000 ; và ý kiến của Sở Tài chính-Vật giá tại công văn số 1099/TCVG-HCSN ngày 07/5/2001.

Để đảm bảo công tác thẩm tra xét duyệt quy hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chỉ thị như sau :

1- Giao Kiến trúc sư Trưởng thành phố thực hiện việc thu phần chi phí thẩm tra phê duyệt quy hoạch trong chi phí thiết kế quy hoạch từ các chủ dự án quy hoạch xây dựng theo tỷ lệ % đơn giá lập đồ án quy hoạch xây dựng đô thị ban hành theo quyết định số 502/BXD-VKT ngày 18/9/1996, cụ thể như sau :

1.1- Đối với đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị :

Thu 90% trên tổng chi phí quản lý và thẩm tra phê duyệt được quy định theo tỷ lệ ở bảng 6, giá quy hoạch xây dựng đô thị. Còn lại 10% chủ dự án quy hoạch được giữ lại để phục vụ việc quản lý.

1.2- Đối với đồ án quy hoạch chi tiết (quy hoạch chi tiết sử dụng đất và phân lô) :

Thu 80% trên tổng chi phí quản lý và thẩm tra phê duyệt được quy định theo tỷ lệ ở bảng 10, giá quy hoạch xây dựng đô thị. Còn lại 20% chủ dự án quy hoạch được giữ lại để phục vụ cho việc quản lý.

Phiếu thu theo mẫu của Bộ Tài chính ban hành theo quyết định số 999/QĐ-CD-KT ngày 02/11/1996.

2- Kiến trúc sư trưởng thành phố được sử dụng toàn bộ kinh phí thu được để tổ chức thực hiện việc thẩm tra phê duyệt quy hoạch theo quy chế tổ chức và hoạt động của Kiến trúc sư trưởng thành phố Hồ Chí Minh ban hành theo quyết định số 83/BXD ngày 10/4/1993 của Bộ Xây dựng và theo các nội dung chi được quy định trong phụ lục “Hướng dẫn lập dự toán chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch và chi phí quản lý, thẩm tra phê duyệt đồ án quy hoạch” trong bộ giá quy hoạch xây dựng đô thị. Cụ thể như sau :

2.1- Chi phí lấy ý kiến, tham gia đánh giá, nhận xét của các ngành liên quan (mục 2 trong bảng phụ lục nói trên).

Nội dung công việc thực hiện gồm :

- Mời chuyên gia góp ý, gợi ý các chủ trương, chỉ đạo nghiên cứu đồ án.
- Lấy ý kiến tư vấn, góp ý của các chuyên gia hướng dẫn nghiệp vụ thuộc các ban ngành chức năng...
- Công tác phản biện đồ án, giám định hồ sơ của các cơ quan tư vấn, các cơ quan chuyên ngành... đối với các công trình đặc biệt có yêu cầu, thông qua hợp đồng tư vấn.

Nội dung này được sử dụng 10% tổng số kinh phí thẩm tra phê duyệt đồ án thu được, và thanh quyết toán theo thực tế.

2.2- Chi phí cho các cán bộ của cơ quan chức năng làm thêm giờ thực hiện công tác thẩm tra phê duyệt đồ án (mục 3 trong bảng phụ lục nói trên) và chi phí cho việc đi lại ăn ở của cán bộ tham gia thực hiện công việc như : đi kiểm tra, xác minh tình hình số liệu cần thiết (mục 5 trong phụ lục).

Nội dung công việc thực hiện gồm :

- Kiểm tra chất lượng hồ sơ, góp ý, bổ sung, chỉnh sửa nội dung hồ sơ theo đúng quy định.
- Công tác pháp lý hóa hồ sơ : soạn thảo văn bản, tập hợp hồ sơ bản vẽ theo nội dung quy định, tổ chức trình duyệt, pháp lý hóa.
- Công tác nghiệm thu, đánh giá tiến độ thực hiện các công trình quy hoạch theo định kỳ lập các báo cáo chi tiết và tổng hợp theo yêu cầu nghiệm thu (đối với các công trình theo kế hoạch Ủy ban nhân dân thành phố giao, do Ban Quản lý dự án đầu tư quy hoạch và nghiên cứu kiến trúc đô thị quản lý).
- Quản lý, tổ chức thẩm tra và phê duyệt các đồ án.
- Thực hiện công tác thu chi và quyết toán kinh phí thẩm tra.

- Đi thực địa kiểm tra, xác minh tình hình số liệu cần thiết.
- Thực hiện các khâu liên quan gián tiếp đến quy trình thẩm tra phê duyệt đồ án quy hoạch...

Nội dung này được sử dụng 50% tổng số kinh phí thẩm tra phê duyệt đồ án thu được, và chi khoán việc theo tỷ lệ nêu trên để trả công cho lao động tham gia thực hiện các công tác đã nêu. Việc phân phối cụ thể do đơn vị chủ động thực hiện trên cơ sở công việc được giao của từng người.

2.3- Chi phí cho các cuộc họp thông qua, báo cáo kết quả (mục 4 trong phụ lục).

Nội dung công việc thực hiện gồm :

- Thù lao chuyên viên, cộng tác viên hội đồng kiến trúc quy hoạch thành phố và chuyên viên các ngành tham dự họp.
- Tổ chức các cuộc họp, hội thảo... để nhận xét, góp ý đồ án và thông qua kết quả đồ án : chi phí mời chuyên viên, tiền nước uống và văn phòng phẩm phục vụ họp.

Nội dung này được sử dụng 10% tổng số kinh phí thẩm tra phê duyệt đồ án thu được và thanh quyết toán theo thực tế.

2.4- Các chi phí khác liên quan trực tiếp đến quá trình thực hiện công việc (mục 8) và chi phí mua thông tin, tài liệu (mục 6), chi phí văn phòng phẩm, dịch thuật, in ấn (mục 7).

- Nội dung công việc thực hiện gồm :

- Các chi phí hành chánh văn phòng, bổ sung chi phí hoạt động của cơ quan : in ấn, chi phí thuê mượn công tác phí, tiếp khách, giao tế, mua chương trình phần mềm vi tính, mua thông tin, tài liệu.
- Chi phí khen thưởng thường xuyên cho cán bộ công chức có thành tích trong phục vụ công tác thẩm tra đồ án.
- Chi trang bị cơ sở làm việc để phục vụ tốt hơn cho công tác thẩm tra đồ án : mua trang thiết bị, sửa chữa nhỏ...

Nội dung này được sử dụng 30% tổng số kinh phí thẩm tra phê duyệt đồ án thu được và thanh quyết toán theo thực tế.

3- Đơn vị có trách nhiệm sử dụng kinh phí đúng mục đích, trong phạm vi tỷ lệ được giao và lập báo cáo quyết toán kinh phí thẩm tra phê duyệt đồ án gửi Sở Tài

chánh-Vật giá theo quy định. Phần kinh phí chưa sử dụng hết tại thời điểm quyết toán năm, đơn vị phải nộp vào ngân sách thành phố.

Chỉ thị này được thực hiện từ ngày 01/01/2000./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Hùng Việt